

Số: 191/QĐ-ĐHĐĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành “Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Thú Y”

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐÔ

Căn cứ Quyết định 534/QĐ-TTg ngày 03/10/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Dân lập Đông Đô;

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 17/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi Trường Đại học Dân lập Đông Đô sang loại hình tư thực;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 35/2021/TT-BGDĐT ngày 06/12/2021 quy định việc biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng tài liệu giảng dạy, giáo trình giáo dục đào tạo;

Căn cứ Quyết định 564/QĐ-ĐHĐĐ ngày 25/06/2021 của Hiệu trưởng Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ở Trường Đại học Đông Đô;

Căn cứ Biên bản số 56/BB-ĐHĐĐ ngày 29/03/2023 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Đông Đô về việc Thảo luận, thông qua chương trình đào tạo trình độ đại học các ngành ngành Thú Y và quy trình, nội dung đánh giá, cập nhật, bổ sung, soạn thảo chương trình đào tạo trình độ đại học các ngành còn lại;

Theo đề nghị của Trưởng khoa Thú Y, Trưởng phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Thú Y”, mã ngành 7640101.

Điều 2. Chương trình trên áp dụng cho đào tạo trình độ đại học hệ chính quy và là cơ sở để biên soạn chương trình đào tạo cùng trình độ các hệ đào tạo khác của ngành Thú Y từ năm tuyển sinh 2023. Các chương trình liên quan trước đây đều được bãi bỏ.

Điều 3. Các ông, bà Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Đào tạo và Quản lý sinh viên, Khảo thí - Thanh tra và Đảm bảo chất lượng, Tài chính - Kế toán, Trưởng Khoa Thú Y chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG ĐÔ



CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC

NGÀNH THÚ Y

MÃ NGÀNH: 7640101

Hà Nội, 2023

MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo Bác sĩ Thú y trình độ đại học có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt. Có kiến thức khoa học cơ bản, cơ sở liên quan đến lĩnh vực thú y; Có kiến thức chuyên môn vững chắc và năng lực thực hành nghề nghiệp để giải quyết tốt những vấn đề trong hoạt động dịch vụ, chăm sóc thú y. Có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, thích ứng cao với môi trường kinh tế - xã hội, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu công việc mà thị trường lao động đặt ra.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Sinh viên sau khi tốt nghiệp có

- Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành Thú y
- Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật.
- Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.
- Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động trong ngành Thú y, phòng bệnh, khám chữa bệnh cho vật nuôi.
- Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn.

1.2.2. Sinh viên sau khi tốt nghiệp có

- Vận dụng được các kiến thức đại cương, cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành để giải quyết độc lập, sáng tạo các vấn đề trong chăm sóc, dịch vụ thú y như:
 - + Trình bày được các kiến thức về sinh lý học, bệnh lý học, dịch tễ học, dược lý học và miễn dịch học Thú y;
 - + Hiểu được kiến thức cơ bản về giải phẫu cơ thể vật nuôi, các kiến thức về dịch bệnh, khả năng đề kháng của cơ thể và cách sử dụng thuốc cho Thú y;
- Phân tích được quá trình bệnh lý của vật nuôi; các bệnh nội, ngoại, sản, truyền nhiễm, cách để phòng và chẩn đoán trị bệnh cho vật nuôi;
- Có kiến thức pháp lý khi làm việc trong môi trường kinh tế luôn biến động cả trong nước và quốc tế.

1.2.3. Sinh viên sau khi tốt nghiệp có

- Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp.
- Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.
- Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi.
- Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.
- Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp.
- Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam
- Xây dựng được chương trình quản lý dịch bệnh trong chăn nuôi;
- Có kỹ năng khám, chẩn đoán bệnh vật nuôi, phòng và điều trị bệnh, tổ chức kiểm soát dịch bệnh động vật và hướng dẫn sử dụng thuốc thú y;
- Thực hiện được các công việc của nghề thú y;

- Triển khai được các ứng dụng công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực thú y;
- Có khả năng quản lý kỹ thuật tại các doanh nghiệp, trang trại chăn nuôi.

1.2.4. Sinh viên sau khi tốt nghiệp có

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định.
- Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.
- Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.
- Làm việc ở các cơ quan khoa học, quản lý sản xuất, doanh nghiệp;
- Làm việc ở các cơ quan khoa học, quản lý sản xuất, doanh nghiệp hoặc tự tạo lập công việc sản xuất và dịch vụ trong ngành chăn nuôi động vật nông nghiệp;
- Làm việc tại các doanh nghiệp kinh doanh sản xuất các sản phẩm phục vụ chuyên ngành thú y;
- Làm việc tại các trang trại, trạm kiểm dịch;
- Giảng viên thú y ở các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp;
- Tiếp tục học nâng cao trình độ ở bậc sau đại

1. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (PLOs)

Chương trình đào tạo xác định có 11 PLO thuộc 04 nhóm chuẩn đầu ra. Cụ thể:

Bảng 1 : Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Thú y

STT	Nhóm	Chuẩn đầu ra	Mã CDR
1	1.Kiến thức	Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận và thực tiễn về chính trị và pháp luật, kinh tế - xã hội vào hoạt động, ngành Thú y.	PLO1
2		Vận dụng được kiến thức nguyên lý quản trị tổ chức và quản trị các nguồn lực trong hoạt động, ngành Thú y.	PLO2
3		Vận dụng có tính sáng tạo các kiến thức, ngành thú y.	PLO3
4	2. Kỹ năng	Thực hiện được kỹ năng, làm việc chuyên môn Chăn nuôi – Thú y.	PLO4
5		Thực hiện được kỹ năng, thành thạo Bác sĩ thú y trong công tác chuyên môn của ngành đào tạo Thú y.	PLO5
6		Thực hiện được kỹ năng, truyền đạt, thuyết trình, phản biện, bảo vệ quan điểm liên quan đến các vấn đề về, liên quan đến ngành Thú y và Chăn nuôi động vật.	PLO6
7		Xây dựng được kế hoạch, hiện tại cho bản thân, cơ quan tổ chức đang làm việc, chiến thuật và chiến lược	PLO7

		lâu dài	
8	3.Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm	Có khả năng tự chủ làm việc độc lập, làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến, ngành Chăn nuôi – Thú y; Có khả năng định hướng, hướng dẫn, giám sát người khác làm việc	PLO8
9		Tuân thủ chuẩn mực đạo đức, của Bác sĩ Thú y	PLO9
10	4.Ngoại ngữ và tin học	Đạt chuẩn tiếng Anh trình độ bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học.	PLO10
11		Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định về yêu cầu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên trình độ đại học hệ chính quy không thuộc ngành Hệ thống thông tin quản lý.	PLO11

2. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP

Chương trình đào tạo ngành Thú y, sử dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy và học tập nhằm đạt được mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của CTĐT

Bảng 3: Ma trận chuẩn đầu ra và phương pháp dạy-học

TT	Phương Pháp dạy-học	Mã PP	PL01	PL02	PL03	PL04	PL05	PL06	PL07	PL08	PL09	PL010	PL011
1	Phương pháp thuyết giảng/thuyết trình	DH1	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
2	Phương pháp đặt vấn đề/giải quyết vấn đề	DH2	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
3	Phương pháp nghiên cứu tình huống/giải quyết tình huống	DH3	x	x	x	x	x	x	x	x	x		
4	Phương pháp thảo luận	DH4	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
5	Phương pháp tranh luận/phản biện	DH5	x	x	x	x	x	x	x	x	x		
6	Phương pháp làm việc nhóm	DH6	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
7	Phương pháp đóng kịch, nhập vai	DH7		x	x	x	x	x	x	x	x		
8	Phương pháp làm việc 1-1	DH8		x	x	x	x			x			
9	Phương pháp quan sát/trải nghiệm thực tế	DH9		x	x	x	x			x			

3. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HỌC TẬP

Chương trình đào tạo ngành Thú y cũng sử dụng các phương pháp đánh giá đa dạng. Với mỗi môn học, người học được đánh giá xuyên suốt cả quá trình thông qua đánh giá điểm chuyên cần, điểm kiểm tra giữa kỳ, điểm thảo luận nhóm, điểm thi hết học phần. Để đảm bảo đánh giá chính xác quá trình học tập của người học, mỗi học phần đều xây dựng Rubrics để đánh giá từng loại điểm

Bảng 3: Ma trận chuẩn đầu ra và phương pháp đánh giá

PLO	Phương pháp đánh giá	Công cụ
PLO kiến thức		
PLO1	Kiểm tra chuyên cần/Bài kiểm tra tự luận/Thảo luận/ Bài kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm	Rubric điểm chuyên cần/Rubric đổi mới phương pháp/Ngân hàng câu hỏi ôn tập /đề thi /đáp án đề thi
PLO2	Kiểm tra chuyên cần/Bài kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Bài tập lớn cá nhân/Báo cáo thực tập tốt nghiệp/ Khóa luận tốt nghiệp	Rubric điểm chuyên cần/Rubric đổi mới phương pháp/Ngân hàng câu hỏi ôn tập/đề thi/đáp án đề thi/Rubric Báo cáo thực tập tốt nghiệp/Rubric Khóa luận tốt nghiệp
PLO3	Kiểm tra chuyên cần/Bài kiểm tra tự luận/Thảo luận/Thi tự luận/Bài tập lớn cá nhân/Bài tập lớn theo nhóm/Báo cáo thực tập tốt nghiệp/ Khóa luận tốt nghiệp	Rubric điểm chuyên cần/Rubric đổi mới phương pháp/Ngân hàng câu hỏi ôn tập/đề thi/đáp án đề thi/Rubric Báo cáo thực tập tốt nghiệp/Rubric Khóa luận tốt nghiệp
PLO kỹ năng		
PLO4	Kiểm tra chuyên cần/Bài kiểm tra tự luận/Thảo luận/Thi tự luận/Bài tập lớn cá nhân/Báo cáo thực tập tốt nghiệp/ Khóa luận tốt nghiệp	Rubric điểm chuyên cần/Rubric đổi mới phương pháp/Ngân hàng câu hỏi ôn tập/đề thi/đáp án đề thi/Rubric Báo cáo thực tập tốt nghiệp/Rubric Khóa luận tốt nghiệp
PLO5	Kiểm tra chuyên cần/Bài kiểm tra tự luận/ Thảo luận/Thi tự luận/ Bài tập lớn cá nhân/Bài tập lớn theo nhóm/Báo cáo thực tập tốt nghiệp/ Khóa luận tốt nghiệp	Rubric điểm chuyên cần/Rubric đổi mới phương pháp/Ngân hàng câu hỏi ôn tập/đề thi/đáp án đề thi/Rubric Báo cáo thực tập tốt nghiệp/Rubric Khóa luận tốt nghiệp
PLO6	Kiểm tra chuyên cần/Bài kiểm tra tự luận/ Thảo luận/Thi tự luận	Rubric điểm chuyên cần/Rubric đổi mới phương pháp/Ngân hàng câu hỏi ôn tập/đề thi/đáp án đề thi
PLO7	Kiểm tra chuyên cần/Bài kiểm tra tự luận/ Thảo luận/ Thi tự luận/Bài tập lớn cá nhân	Rubric điểm chuyên cần/Rubric đổi mới phương pháp/Ngân hàng câu hỏi ôn tập/đề thi/đáp án đề thi
PLO năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm		

PLO8	Kiểm tra chuyên cần/Bài kiểm tra tự luận/Thảo luận/Thi tự luận/Báo cáo thực tập tốt nghiệp/Khóa luận tốt nghiệp	Rubric điểm chuyên cần/Rubric đổi mới phương pháp/Ngân hàng câu hỏi ôn tập/đề thi/đáp án đề thi/Rubric Báo cáo thực tập tốt nghiệp/Rubric Khóa luận tốt nghiệp
PLO9	Kiểm tra chuyên cần/Bài kiểm tra tự luận/ Thảo luận /Thi tự luận	Rubric điểm chuyên cần/Rubric đổi mới phương pháp/Ngân hàng câu hỏi ôn tập/đề thi đáp án đề thi
PLO ngoại ngữ và tin học		
PLO10	Kiểm tra chuẩn đầu ra	Đạt chuẩn đầu ra theo quy định của nhà trường
PLO11	Kiểm tra chuẩn đầu ra	Đạt chuẩn đầu ra theo quy định của nhà trường

PLOs	Khối giáo dục đại cương	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức cơ sở ngành	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	Khối kiến thức GDCN – Thực tập và làm tốt nghiệp	Phương pháp giảng dạy và học tập	Phương pháp đánh giá
PLO1	Lý luận chính trị	Các học phần bắt buộc	Các học phần bắt buộc	Thực hành		
	Triết học Mác – Lênin	Động vật học	Vi sinh vật học thú y	Thực hành cơ sở ngành	DH1	Kiểm tra chuyên cần/Bài kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm
	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Sinh lý học động vật	Chẩn đoán bệnh thú y	Thực hành chuyên ngành 1	DH2	
	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Hóa sinh động vật	Bệnh lý học thú y	Thực hành chuyên ngành 2	DH3	
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải phẫu động vật học	Nội khoa thú y	Rèn nghề thú y	DH4	
	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tổ chức và phối thai học	Sinh sản thú y	Thực tập bệnh xá thú y	DH5	
	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên	Dược lý học thú y	Ký sinh trùng thú y	Thực tập trang trại	DH6	
	Pháp luật	Miễn dịch học thú y	Ngoại khoa thú y	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp		
	Xã hội học đại cương	Vi sinh vật đại cương	Kiểm nghiệm thú sản	Thực tập tốt nghiệp		
	Tiếng Anh 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Truyền nhiễm thú y	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp		
	Tiếng Anh 2	Độc chất học thú y	Dịch tễ học thú y			
	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)	Các học phần tự chọn (4/6 học phần)	Bệnh chó, mèo			

Toán cao cấp	Di truyền học động vật	Châm cứu thú y		
Xác suất và Thống kê	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	Luật thú y		
Hóa phân tích	Đông dược học thú y	Bệnh truyền lây giữa động vật và người		
Sinh học đại cương	Dược lý học lâm sàng thú y	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)		
Tin học	Phúc lợi và tập tính động vật	Chăn nuôi gia cầm		
	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	Chăn nuôi lợn		
		Chăn nuôi trâu, bò		
		Vệ sinh thú y		
		Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin		
		Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật		
		Bệnh động vật hoang dã		
		Bệnh học thủy sản		
		Một sức khỏe trong thú y		

PLOs	Khối giáo dục đại cương	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức cơ sở ngành	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	Khối kiến thức GDCN – Thực tập và làm tốt nghiệp	Phương pháp giảng dạy và học tập	Phương pháp đánh giá
PLO2	Lý luận chính trị	Các học phần bắt buộc	Các học phần bắt buộc	Thực hành		
	Triết học Mác – Lênin	Động vật học	Vì sinh vật học thú y	Thực hành cơ sở ngành		
	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Sinh lý học động vật	Chẩn đoán bệnh thú y	Thực hành chuyên ngành 1		
	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Hóa sinh động vật	Bệnh lý học thú y	Thực hành chuyên ngành 2		
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải phẫu động vật học	Nội khoa thú y	Rèn nghề thú y	DH1	Kiểm tra chuyên cần/Bài
	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tổ chức và phối thai học	Sinh sản thú y	Thực tập bệnh xá thú y	DH2	Kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài
	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên	Dược lý học thú y	Kỹ sinh trùng thú y	Thực tập trang trại	DH3	Kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm
	Pháp luật	Miền dịch học thú y	Ngoại khoa thú y	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	DH4	
	Xã hội học đại cương	Vì sinh vật đại cương	Kiểm nghiệm thú sản	Thực tập tốt nghiệp	DH5	
	Tiếng Anh 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Truyền nhiễm thú y	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp	DH6	
	Tiếng Anh 2	Độc chất học thú y	Dịch tễ học thú y			
	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)	Các học phần tự chọn (4/6 học phần)	Bệnh chó, mèo			

Toán cao cấp	Di truyền học động vật	Châm cứu thú y	
Xác suất và Thống kê	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	Luật thú y	
Hóa phân tích	Đông dược học thú y	Bệnh truyền lây giữa động vật và người	
Sinh học đại cương	Dược lý học lâm sàng thú y	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)	
Tin học	Phúc lợi và tập tính động vật	Chăn nuôi gia cầm	
	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	Chăn nuôi lợn	
		Chăn nuôi trâu, bò	
		Vệ sinh thú y	
		Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin	
		Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật	
		Bệnh động vật hoang dã	
		Bệnh học thủy sản	
		Một sức khỏe trong thú y	

PLOs	Khối giáo dục đại cương	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức cơ sở ngành	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	Khối kiến thức GDCN – Thực tập và làm tốt nghiệp	Phương pháp giảng dạy và học tập	Phương pháp đánh giá
PLO3	Lý luận chính trị	Các học phần bắt buộc	Các học phần bắt buộc	Thực hành		
	Triết học Mác – Lênin	Động vật học	Vi sinh vật học thú y	Thực hành cơ sở ngành		
	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Sinh lý học động vật	Chẩn đoán bệnh thú y	Thực hành chuyên ngành 1		
	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Hóa sinh động vật	Bệnh lý học thú y	Thực hành chuyên ngành 2		
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải phẫu động vật học	Nội khoa thú y	Rèn nghề thú y	DH1	Kiểm tra chuyên cần/Bài
	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tổ chức và phối thai học	Sinh sản thú y	Thực tập bệnh xá thú y	DH2	kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài
	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên	Dược lý học thú y	Ký sinh trùng thú y	Thực tập trang trại	DH3	kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm
	Pháp luật	Miền dịch học thú y	Ngoại khoa thú y	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	DH4	
	Xã hội học đại cương	Vi sinh vật đại cương	Kiểm nghiệm thú sản	Thực tập tốt nghiệp	DH5	
	Tiếng Anh 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Truyền nhiễm thú y	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp	DH6	
	Tiếng Anh 2	Độc chất học thú y	Dịch tễ học thú y			
	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)	Các học phần tự chọn (4/6 học phần)	Bệnh chó, mèo			

Toán cao cấp	Di truyền học động vật	Châm cứu thú y	
Xác suất và Thống kê	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	Luật thú y	
Hóa phân tích	Đông dược học thú y	Bệnh truyền lây giữa động vật và người	
Sinh học đại cương	Dược lý học lâm sàng thú y	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)	
Tin học	Phúc lợi và tập tính động vật	Chăn nuôi gia cầm	
	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	Chăn nuôi lợn	
		Chăn nuôi trâu, bò	
		Vệ sinh thú y	
		Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin	
		Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật	
		Bệnh động vật hoang dã	
		Bệnh học thủy sản	
		Một sức khỏe trong thú y	

PLOs	Khối giáo dục đại cương	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức cơ sở ngành	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức chuyên ngành, chuyên ngành	Khối kiến thức GDCN – Thực tập và làm tốt nghiệp	Phương pháp giảng dạy và học tập	Phương pháp đánh giá
PLO4	Lý luận chính trị	Các học phần bắt buộc	Các học phần bắt buộc	Thực hành		
	Triết học Mác – Lênin	Động vật học	Vì sinh vật học thú y	Thực hành cơ sở ngành		
	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Sinh lý học động vật	Chẩn đoán bệnh thú y	Thực hành chuyên ngành 1		
	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Hóa sinh động vật	Bệnh lý học thú y	Thực hành chuyên ngành 2		
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải phẫu động vật học	Nội khoa thú y	Rèn nghề thú y	DH1	Kiểm tra chuyên cần/Bài
	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tổ chức và phôi thai học	Sinh sản thú y	Thực tập bệnh xá thú y	DH2	Kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài
	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên	Dược lý học thú y	Kỹ sinh trùng thú y	Thực tập trang trại	DH3	Kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm
	Pháp luật	Miễn dịch học thú y	Ngoại khoa thú y	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	DH4	
	Xã hội học đại cương	Vì sinh vật đại cương	Kiểm nghiệm thú sản	Thực tập tốt nghiệp	DH5	
	Tiếng Anh 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Truyền nhiễm thú y	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp	DH6	
	Tiếng Anh 2	Độc chất học thú y	Dịch tễ học thú y			
	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)	Các học phần tự chọn (4/6 học phần)	Bệnh chó, mèo			

Toán cao cấp	Di truyền học động vật	Chăm cứu thú y	
Xác suất và Thống kê	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	Luật thú y	
Hóa phân tích	Đông dược học thú y	Bệnh truyền lây giữa động vật và người	
Sinh học đại cương	Dược lý học lâm sàng thú y	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)	
Tin học	Phúc lợi và tập tính động vật	Chăn nuôi gia cầm	
	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	Chăn nuôi lợn	
		Chăn nuôi trâu, bò	
		Vệ sinh thú y	
		Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin	
		Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật	
		Bệnh động vật hoang dã	
		Bệnh học thủy sản	
		Một sức khỏe trong thú y	

PLOs	Khối giáo dục đại cương	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức cơ sở ngành	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	Khối kiến thức GDCN – Thực tập và làm tốt nghiệp	Phương pháp giảng dạy và học tập	Phương pháp đánh giá
PLO5	Lý luận chính trị	Các học phần bắt buộc	Các học phần bắt buộc	Thực hành		
	Triết học Mác – Lênin	Động vật học	Vì sinh vật học thú y	Thực hành cơ sở ngành		
	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Sinh lý học động vật	Chẩn đoán bệnh thú y	Thực hành chuyên ngành 1		
	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Hóa sinh động vật	Bệnh lý học thú y	Thực hành chuyên ngành 2		
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải phẫu động vật học	Nội khoa thú y	Rèn nghề thú y	DH1	Kiểm tra chuyên cần/Bài
	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tổ chức và phôi thai học	Sinh sản thú y	Thực tập bệnh xá thú y	DH2	kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài
	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên	Dược lý học thú y	Ký sinh trùng thú y	Thực tập trang trại	DH3	kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm
	Pháp luật	Miễn dịch học thú y	Ngoại khoa thú y	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	DH4	
	Xã hội học đại cương	Vì sinh vật đại cương	Kiểm nghiệm thú sản	Thực tập tốt nghiệp	DH5	
	Tiếng Anh 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Truyền nhiễm thú y	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp	DH6	
	Tiếng Anh 2	Độc chất học thú y	Dịch tễ học thú y			
	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)	Các học phần tự chọn (4/6 học phần)	Bệnh chó, mèo			

Toán cao cấp	Di truyền học động vật	Châm cứu thú y		
Xác suất và Thống kê	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	Luật thú y		
Hóa phân tích	Đông dược học thú y	Bệnh truyền lây giữa động vật và người		
Sinh học đại cương	Dược lý học lâm sàng thú y	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)		
Tin học	Phúc lợi và tập tính động vật	Chăn nuôi gia cầm		
	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	Chăn nuôi lợn		
		Chăn nuôi trâu, bò		
		Vệ sinh thú y		
		Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin		
		Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật		
		Bệnh động vật hoang dã		
		Bệnh học thủy sản		
		Một sức khỏe trong thú y		

PLOs	Khối giáo dục đại cương	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức cơ sở ngành	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức chuyên ngành, chuyên ngành	Khối kiến thức GDCN – Thực tập và làm tốt nghiệp	Phương pháp giảng dạy và học tập	Phương pháp đánh giá
PLO6	Lý luận chính trị	Các học phần bắt buộc	Các học phần bắt buộc	Thực hành		
	Triết học Mác – Lênin	Động vật học	Vì sinh vật học thú y	Thực hành cơ sở ngành		
	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Sinh lý học động vật	Chẩn đoán bệnh thú y	Thực hành chuyên ngành 1		
	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Hóa sinh động vật	Bệnh lý học thú y	Thực hành chuyên ngành 2		
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải phẫu động vật học	Nội khoa thú y	Rèn nghề thú y	DH1	Kiểm tra chuyên cần/Bài
	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tổ chức và phôi thai học	Sinh sản thú y	Thực tập bệnh xá thú y	DH2	Kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài
	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên	Dược lý học thú y	Kỹ sinh trùng thú y	Thực tập trang trại	DH3	Kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm
	Pháp luật	Miễn dịch học thú y	Ngoại khoa thú y	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	DH4	
	Xã hội học đại cương	Vì sinh vật đại cương	Kiểm nghiệm thú sản	Thực tập tốt nghiệp	DH5	
	Tiếng Anh 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Truyền nhiễm thú y	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp	DH6	
	Tiếng Anh 2	Độc chất học thú y	Dịch tễ học thú y			
	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)	<i>Các học phần tự chọn (4/6 học phần)</i>	Bệnh chó, mèo			

Toán cao cấp	Di truyền học động vật	Châm cứu thú y	
Xác suất và Thống kê	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	Luật thú y	
Hóa phân tích	Đông dược học thú y	Bệnh truyền lây giữa động vật và người	
Sinh học đại cương	Dược lý học lâm sàng thú y	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)	
Tim học	Phúc lợi và tập tính động vật	Chăn nuôi gia cầm	
	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	Chăn nuôi lợn	
		Chăn nuôi trâu, bò	
		Vệ sinh thú y	
		Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin	
		Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật	
		Bệnh động vật hoang dã	
		Bệnh học thủy sản	
		Một sức khỏe trong thú y	

PLOs	Khối giáo dục đại cương	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức cơ sở ngành	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức chuyên ngành	Khối kiến thức GDCN – Thực tập và làm tốt nghiệp	Phương pháp giảng dạy và học tập	Phương pháp đánh giá
PLO7	Lý luận chính trị	Các học phần bắt buộc	Các học phần bắt buộc	Thực hành		
	Triết học Mác – Lênin	Động vật học	Vi sinh vật học thú y	Thực hành cơ sở ngành		
	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Sinh lý học động vật	Chẩn đoán bệnh thú y	Thực hành chuyên ngành 1		
	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Hóa sinh động vật	Bệnh lý học thú y	Thực hành chuyên ngành 2		
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải phẫu động vật học	Nội khoa thú y	Rèn nghề thú y	DH1	Kiểm tra chuyên cần/Bài
	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tổ chức và phôi thai học	Sinh sản thú y	Thực tập bệnh xá thú y	DH2	kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài
	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên	Dược lý học thú y	Kỹ sinh trùng thú y	Thực tập trang trại	DH3	kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm
	Pháp luật	Miễn dịch học thú y	Ngoại khoa thú y	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	DH4	
	Xã hội học đại cương	Vi sinh vật đại cương	Kiểm nghiệm thú sản	Thực tập tốt nghiệp	DH5	
	Tiếng Anh 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Truyền nhiễm thú y	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp	DH6	
	Tiếng Anh 2	Độc chất học thú y	Dịch tễ học thú y			
	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)	Các học phần tự chọn (4/6 học phần)	Bệnh chó, mèo			

Toán cao cấp	Di truyền học động vật	Châm cứu thú y	
Xác suất và Thống kê	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	Luật thú y	
Hóa phân tích	Đông dược học thú y	Bệnh truyền lây giữa động vật và người	
Sinh học đại cương	Dược lý học lâm sàng thú y	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)	
Tin học	Phúc lợi và tập tính động vật	Chăn nuôi gia cầm	
	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	Chăn nuôi lợn	
		Chăn nuôi trâu, bò	
		Vệ sinh thú y	
		Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin	
		Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật	
		Bệnh động vật hoang dã	
		Bệnh học thủy sản	
		Một sức khỏe trong thú y	

PLOs	Khối giáo dục đại cương	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức cơ sở ngành	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức chuyên ngành, chuyên ngành	Khối kiến thức GDCN – Thực tập và làm tốt nghiệp	Phương pháp giảng dạy và học tập	Phương pháp đánh giá	
PLO8	Lý luận chính trị	Các học phần bắt buộc	Các học phần bắt buộc	Thực hành			
	Triết học Mác – Lênin	Động vật học	Vì sinh vật học thú y	Thực hành cơ sở ngành			
	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Sinh lý học động vật	Chẩn đoán bệnh thú y	Thực hành chuyên ngành 1			
	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Hóa sinh động vật	Bệnh lý học thú y	Thực hành chuyên ngành 2			
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải phẫu động vật học	Nội khoa thú y	Rèn nghề thú y		Kiểm tra chuyên cần/Bài	
	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tổ chức và phôi thai học	Sinh sản thú y	Thực tập bệnh xá thú y	DH1	Kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài	
	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên	Dược lý học thú y	Ký sinh trùng thú y	Thực tập trang trại	DH2	Kiểm tra tự luận/Bài	
	Pháp luật	Miễn dịch học thú y	Ngoại khoa thú y	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	DH3	Kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm	
	Xã hội học đại cương	Vì sinh vật đại cương	Kiểm nghiệm thú sản	Thực tập tốt nghiệp	DH4		
	Tiếng Anh 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Truyền nhiễm thú y	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp	DH5		
	Tiếng Anh 2	Độc chất học thú y	Dịch tễ học thú y		DH6		
	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)	Các học phần tự chọn (4/6 học phần)					
			Bệnh chó, mèo				

Toán cao cấp	Di truyền học động vật	Châm cứu thú y		
Xác suất và Thống kê	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	Luật thú y		
Hóa phân tích	Đông dược học thú y	Bệnh truyền lây giữa động vật và người		
Sinh học đại cương	Dược lý học lâm sàng thú y	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)		
Tin học	Phúc lợi và tập tính động vật	Chăn nuôi gia cầm		
	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	Chăn nuôi lợn		
		Chăn nuôi trâu, bò		
		Vệ sinh thú y		
		Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin		
		Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật		
		Bệnh động vật hoang dã		
		Bệnh học thủy sản		
		Một sức khỏe trong thú y		

PLOs	Khối giáo dục đại cương	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức cơ sở ngành	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức chuyên ngành	Khối kiến thức GDCN – Thực tập và làm tốt nghiệp	Phương pháp giảng dạy và học tập	Phương pháp đánh giá
PLO9	Lý luận chính trị	Các học phần bắt buộc	Các học phần bắt buộc	Thực hành		
	Triết học Mác – Lênin	Động vật học	Vì sinh vật học thú y	Thực hành cơ sở ngành		
	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Sinh lý học động vật	Chẩn đoán bệnh thú y	Thực hành chuyên ngành 1		
	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Hóa sinh động vật	Bệnh lý học thú y	Thực hành chuyên ngành 2		
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải phẫu động vật học	Nội khoa thú y	Rèn nghề thú y	DH1	Kiểm tra chuyên cần/Bài
	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tổ chức và phôi thai học	Sinh sản thú y	Thực tập bệnh xá thú y	DH2	kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài
	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên	Dược lý học thú y	Kỹ sinh trùng thú y	Thực tập trang trại	DH3	kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm
	Pháp luật	Miền dịch học thú y	Ngoại khoa thú y	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	DH4	
	Xã hội học đại cương	Vì sinh vật đại cương	Kiểm nghiệm thú sản	Thực tập tốt nghiệp	DH5	
	Tiếng Anh 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Truyền nhiễm thú y	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp	DH6	
	Tiếng Anh 2	Độc chất học thú y	Dịch tễ học thú y			
	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)	Các học phần tự chọn (4/6 học phần)	Bệnh chó, mèo			

Toán cao cấp	Di truyền học động vật	Chăm cứu thú y		
Xác suất và Thống kê	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	Luật thú y		
Hóa phân tích	Đồng dục học thú y	Bệnh truyền lây giữa động vật và người		
Sinh học đại cương	Dược lý học lâm sàng thú y	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)		
Tin học	Phúc lợi và tập tính động vật	Chăn nuôi gia cầm		
	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	Chăn nuôi lợn		
		Chăn nuôi trâu, bò		
		Vệ sinh thú y		
		Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin		
		Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật		
		Bệnh động vật hoang dã		
		Bệnh học thủy sản		
		Một sức khỏe trong thú y		

PLOs	Khối giáo dục đại cương	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức cơ sở ngành	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức chuyên ngành, chuyên ngành	Khối kiến thức GDCN – Thực tập và làm tốt nghiệp	Phương pháp giảng dạy và học tập	Phương pháp đánh giá
PLO10	Lý luận chính trị	Các học phần bắt buộc	Các học phần bắt buộc	Thực hành		
	Triết học Mác – Lênin	Động vật học	Vì sinh vật học thú y	Thực hành cơ sở ngành		
	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Sinh lý học động vật	Chẩn đoán bệnh thú y	Thực hành chuyên ngành 1		
	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Hóa sinh động vật	Bệnh lý học thú y	Thực hành chuyên ngành 2		
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải phẫu động vật học	Nội khoa thú y	Rèn nghề thú y	DH1	Kiểm tra chuyên cần/Bài
	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tổ chức và phối thai học	Sinh sản thú y	Thực tập bệnh xá thú y	DH2	Kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài
	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên	Dược lý học thú y	Kỹ sinh trùng thú y	Thực tập trang trại	DH3	Kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm
	Pháp luật	Miền dịch học thú y	Ngoại khoa thú y	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	DH4	
	Xã hội học đại cương	Vì sinh vật đại cương	Kiểm nghiệm thú sản	Thực tập tốt nghiệp	DH5	
	Tiếng Anh 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Truyền nhiễm thú y	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp	DH6	
	Tiếng Anh 2	Độc chất học thú y	Dịch tễ học thú y			
	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)	Các học phần tự chọn (4/6 học phần)	Bệnh chó, mèo			

Toán cao cấp	Di truyền học động vật	Chăm cứu thú y	
Xác suất và Thống kê	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	Luật thú y	
Hóa phân tích	Đông dược học thú y	Bệnh truyền lây giữa động vật và người	
Sinh học đại cương	Dược lý học lâm sàng thú y	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)	
Tin học	Phúc lợi và tập tính động vật	Chăn nuôi gia cầm	
	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	Chăn nuôi lợn	
		Chăn nuôi trâu, bò	
		Vệ sinh thú y	
		Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin	
		Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật	
		Bệnh động vật hoang dã	
		Bệnh học thủy sản	
		Một sức khỏe trong thú y	

PLOs	Khối giáo dục đại cương	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức cơ sở ngành	Khối kiến thức GDCN – Khối kiến thức chuyên ngành	Khối kiến thức GDCN – Thực tập và làm tốt nghiệp	Phương pháp giảng dạy và học tập	Phương pháp đánh giá
PLO11	Lý luận chính trị	Các học phần bắt buộc	Các học phần bắt buộc	Thực hành		
	Triết học Mác – Lênin	Động vật học	Vì sinh vật học thú y	Thực hành cơ sở ngành		
	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Sinh lý học động vật	Chẩn đoán bệnh thú y	Thực hành chuyên ngành 1		
	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Hóa sinh động vật	Bệnh lý học thú y	Thực hành chuyên ngành 2		
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải phẫu động vật học	Nội khoa thú y	Rèn nghề thú y	DH1	Kiểm tra chuyên cần/Bài
	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Tổ chức và phối thai học	Sinh sản thú y	Thực tập bệnh xá thú y	DH2	kiểm tra tự luận/Thảo luận/Bài
	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên	Dược lý học thú y	Ký sinh trùng thú y	Thực tập trang trại	DH3	kiểm tra trắc nghiệm/Thi tự luận/Thi trắc nghiệm
	Pháp luật	Miễn dịch học thú y	Ngoại khoa thú y	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	DH4	
	Xã hội học đại cương	Vì sinh vật đại cương	Kiểm nghiệm thú sản	Thực tập tốt nghiệp	DH5	
	Tiếng Anh 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Truyền nhiễm thú y	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp	DH6	
	Tiếng Anh 2	Độc chất học thú y	Dịch tễ học thú y			
	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)	Các học phần tự chọn (4/6 học phần)	Bệnh chó, mèo			

Toán cao cấp	Di truyền học động vật	Chăm cứu thú y		
Xác suất và Thống kê	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	Luật thú y		
Hóa phân tích	Đông dược học thú y	Bệnh truyền lây giữa động vật và người		
Sinh học đại cương	Dược lý học lâm sàng thú y	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)		
Tin học	Phúc lợi và tập tính động vật	Chăn nuôi gia cầm		
	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	Chăn nuôi lợn		
		Chăn nuôi trâu, bò		
		Vệ sinh thú y		
		Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin		
		Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật		
		Bệnh động vật hoang dã		
		Bệnh học thủy sản		
		Một sức khỏe trong thú y		

4. HỆ THỐNG TÍNH ĐIỂM

Trường Đại học Đông Đô sử dụng hệ thống tính điểm để đánh giá sinh viên như sau:

Thang điểm 10 được sử dụng để đánh giá học phần bao gồm các điểm thành phần, điểm thi cuối kỳ và điểm học phần. Điểm học phần bằng tổng các điểm thành phần nhân với trọng số tương ứng.

Thang điểm chữ dùng để phân loại kết quả học dựa trên điểm học phần.

Thang điểm 4 được dùng khi tính điểm trung bình chung học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy để đánh giá kết quả học tập của sinh viên sau mỗi học kỳ và cho điểm tổng kết quả học tập toàn khóa của sinh viên.

Bảng 5: Hệ thống thang điểm của Trường Đại học Đông Đô

Xếp loại		Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
Đạt	Giỏi	8,5 ÷ 10	A	4
	Khá	8,0 ÷ 8,4	B ⁺	3,5
		7,0 ÷ 7,9	B	3
	Trung bình	6,5 ÷ 6,9	C ⁺	2,5
		5,5 ÷ 6,4	C	2,0
Trung bình yếu	4,0 ÷ 5,4	D	1	
Không đạt	Kém	< 4,0	F	0

6. MÔ TẢ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY

6.1 Cấu trúc

Tổng số tín chỉ của chương trình là 153 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục QP-AN)

- Kiến thức giáo dục đại cương: 38 tín chỉ
- Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 115 tín chỉ

Bao gồm:

- + Kiến thức cơ sở ngành: 33 tín chỉ
- + Kiến thức ngành, chuyên ngành: 54 tín chỉ
- + Thực hành và Thực tập tốt nghiệp: 18 và 10 tín chỉ

Thời gian đào tạo chuẩn của chương trình: 05 năm.

Các khối kiến thức được thiết kế sao cho nội dung đáp ứng được chuẩn đầu ra của CTĐT, được thể hiện trong Bảng 7:

Bảng 6. Ma trận giữa các khối kiến thức và PLOs

TT	KHỐI KIẾN THỨC	TÍN CHỈ		CHUẨN ĐẦU RA														
		SL	%	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11				
1.	Kiến thức giáo dục đại cương	38	24,8	x				x									x	
2.	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	115	75,2	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x				
2.1	Khối kiến thức cơ sở ngành	33	21,5	x	x		x											
2.2	Kiến thức ngành, chuyên ngành	54	35,2		x	x	x	x	x	x	x	x	x	x				
2.3	Thực hành nghề nghiệp và Thực tập tốt nghiệp, Khóa luận tốt nghiệp	28	18,3		x	x	x	x	x	x	x	x	x	x				

2.2. Ma trận đáp ứng giữa các học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)

Bảng 7 : Ma trận chuẩn đầu ra của CTĐT và các học phần trong CTĐT

STT	Học phần	PL01	PL02	PL03	PL04	PL05	PL06	PL07	PL08	PL09	PL010	PL011
A	KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG											
I.1	Lý luận chính trị											
1	Triết học Mác - Lê Nin	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
2	Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
5	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
I.2	Ngoại ngữ, tin học, khoa học tự nhiên											
6	Pháp luật	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
7	Xã hội học đại cương	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
8	Tiếng Anh 1										I	
9	Tiếng Anh 2										R	
10	Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)										R	
11	Toán cao cấp	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
12	Xác suất và Thống kê	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
13	Hóa phân tích	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
14	Sinh học đại cương	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
15	Tin học	R	R	R	R	R	R	R	R	R		R

B	KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP	PL01	PL02	PL03	PL04	PL05	PL06	PL07	PL08	PL09	PL010	PL011
I	Kiến thức cơ sở ngành											
I.1	Các học phần bắt buộc											
STT	Học phần	PL01	PL02	PL03	PL04	PL05	PL06	PL07	PL08	PL09	PL010	PL011
16	Động vật học	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
17	Sinh lý học động vật	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
18	Hóa sinh động vật	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
19	Giải phẫu động vật học	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
20	Tổ chức và phôi thai học	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
21	Dược lý học thú y	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
22	Miễn dịch học thú y	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
23	Vì sinh vật đại cương	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
24	Độc chất học thú y	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
I.2	Các học phần tự chọn (4/6 học phần)											
25	Di truyền học động vật	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
26	Dinh dưỡng và thức ăn động vật	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
27	Đồng đực học thú y	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
28	Dược lý học lâm sàng thú y	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
29	Phúc lợi và tập tính động vật	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
30	Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
II	Kiến thức ngành (bao gồm chuyên ngành)											
II.1	Các học phần bắt buộc											

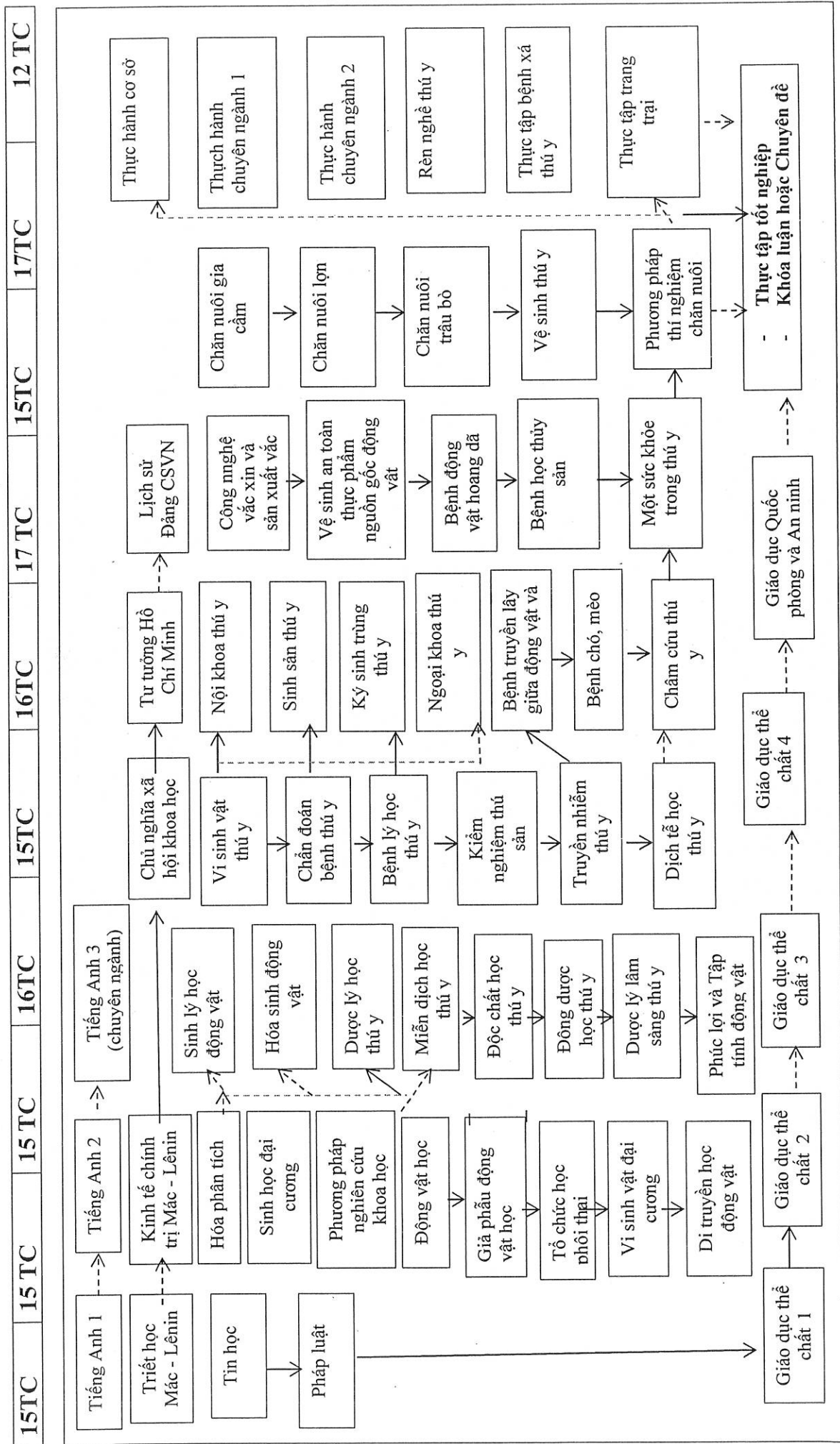
31	Vi sinh vật học thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R			
32	Chẩn đoán bệnh thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
33	Bệnh lý học thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
34	Nội khoa thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
35	Sinh sản thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
36	Ký sinh trùng thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
37	Ngoại khoa thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
38	Kiểm nghiệm thú sản	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
39	Truyền nhiễm thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
40	Dịch tễ học thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
41	Bệnh chó, mèo	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
42	Châm cứu thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
43	Luật thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
44	Bệnh truyền lây giữa động vật và người	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R		
II.2	Các học phần tự chọn (7/9 học phần)																							
45	Chăn nuôi gia cầm	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
46	Chăn nuôi lợn	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
47	Chăn nuôi trâu, bò	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
48	Vệ sinh thú y	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
49	Công nghệ vắc xin và sản xuất vắc xin	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
50	Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
51	Bệnh động vật hoang dã	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
52	Bệnh học thủy sản	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		
53	Một sức khỏe trong thú y	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A	R,A		

III	Thực hành																	
54	Thực hành cơ sở ngành	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R
55	Thực hành chuyên ngành 1	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R
56	Thực hành chuyên ngành 2	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R
57	Rèn nghề thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R
58	Thực tập bệnh xá thú y	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R
59	Thực tập trang trại	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R	R
C	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp																	
60	Thực tập tốt nghiệp		M,A	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M,A	M,A		
61	Khóa luận hoặc Chuyên đề tốt nghiệp		M	M,A	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M,A	M,A		

Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5
-------	-------	-------	-------	-------

2.3. Lộ trình học

Trong đó: Học phân tiên quyết: —————> Học phân học trước: - - - - -> Học phân song hành: —————>



6.3. Lộ trình học

Bảng 8 : Lộ trình triển khai CTĐT

TT	Kỳ học	Học phần	Số TC
1	KỶ I	Khối kiến thức cơ sở ngành	15 TC
		Tổng cộng	15 TC
2	KỶ II	Khối kiến thức cơ sở ngành	15 TC
		Tổng cộng	15 TC
3	KỶ III	Kiến thức chuyên ngành	15 TC
		Tổng cộng	15 TC
4	KỶ IV	Khối kiến thức cơ sở ngành	7 TC
		Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	9 TC
		Tổng cộng	16 TC
5	KỶ V	Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	15 TC
		Tổng cộng	15 TC
6	KỶ VI	Khối kiến thức đại cương	4 TC
		Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	12 TC
		Tổng cộng	16TC
7	KỶ VII	Khối kiến thức đại cương	2 TC
		Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	15 TC
		Tổng cộng	17TC
8	KỶ VIII	Khối kiến thức đại cương	13 TC
		Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	2 TC
		Tổng cộng	15 TC
9	KỶ IX	Khối kiến thức đại cương	15 TC
		Tổng cộng	17 TC
10	KỶ X	Khối kiến thức đại cương	2TC
		Thực tập tốt nghiệp và khóa luận	10 TC
		Tổng cộng	12 TC
11	TỔNG CỘNG		153TC

6.4. Mô tả các học phần

1. Kiến thức giáo dục đại cương

➤ *Triết học Mác - Lê Nin*

Học phần Triết học Mác-Lênin gồm 3 chương: Chương I trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội. Chương 2 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm vấn đề vật chất và ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Chương 3 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.

➤ *Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin*

Nghiên cứu hàng hóa, tiền tệ, thị trường và các quy luật thị trường chi phối sản xuất và trao đổi hàng hóa. Đồng thời thấy được vai trò của các chủ thể tham gia thị trường.

Giới thiệu giúp người học nắm được bản chất và quá trình sản xuất giá trị thặng dư, sự lớn lên của tư bản và quan hệ lợi ích trong nền kinh tế thị trường (phân chia giá trị thặng dư).

Người học nghiên cứu về quan hệ cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.

Định hướng cho người học nghiên cứu và hiểu được kinh tế thị trường, cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam.

Nghiên cứu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

Gợi ý những vấn đề sinh viên vận dụng vào các lĩnh vực học tập, nghiên cứu và công tác của mình.

➤ *Tư tưởng Hồ Chí Minh*

Học phần bao gồm 6 chương, trong đó, chương 1 giới thiệu về khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh. Tiếp theo, từ chương 2 đến chương 6, giới thiệu khái quát về những nội dung cơ bản trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, bao gồm: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người.

➤ *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*

Học phần trình bày khái quát đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Bên cạnh đó, học phần làm rõ sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và quá trình Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên CNXH và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018). Qua đó, khẳng định những thắng lợi lớn của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và những bài học về sự lãnh đạo của Đảng

➤ *Chủ nghĩa xã hội khoa học*

Học phần gồm 7 chương với những nguyên lý cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội khoa học: Vấn đề sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, vai trò của Đảng cộng sản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử đó, về xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội, về dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước xã hội chủ nghĩa, liên minh giai cấp và những vấn đề xã hội (dân tộc, tôn giáo, gia đình). Thông qua đó, người học có nhận thức đúng đắn để thực hiện thắng lợi đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội của Đảng và Nhà nước ta.

➤ *Pháp luật*

Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau: Nguồn gốc, bản chất, chức năng, hình thức, đặc điểm, Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam; nguồn gốc, bản chất, đặc điểm, các mối quan hệ của pháp luật; cơ cấu quy phạm pháp luật và các hình thức thực hiện pháp luật; các thành phần quan hệ pháp luật và căn cứ làm phát sinh quan hệ pháp luật; các hình thức pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; yếu tố cấu thành hành vi vi phạm pháp luật và các loại trách nhiệm pháp lý; một số nội dung cơ bản của Luật dân sự như: giao dịch dân sự, chế định quyền sở hữu, chế định quyền thừa kế; một số nội dung cơ bản của Luật hành chính như: đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh, đặc điểm và các yếu tố cấu thành quan hệ pháp luật hành chính, phân biệt Luật hành chính với một số ngành luật khác; một số nội dung cơ bản của Luật Hình sự như: chế định về Tội phạm, Chế định về hình phạt và các chế định khác. Trong chương trình học còn đề cập đến các nội dung quan trọng liên quan đến Luật Phòng chống tham nhũng bao gồm : Khái niệm, đặc điểm và các hành vi tham nhũng, nguyên nhân và tác hại của tham nhũng, ý nghĩa tầm quan trọng của công tác phòng chống tham nhũng, trách nhiệm của công dân trong phòng chống tham nhũng.

➤ *Tiếng Anh 1*

Tiếng Anh 1 giới thiệu những tình huống thường gặp trong kinh doanh như tự giới thiệu bản thân, giới thiệu về công việc và sở thích, giải quyết những vấn đề thường gặp trên điện thoại, cách thức đặt chỗ, đặt vé tàu, vé máy bay, cách thức gọi món ăn trong nhà hàng, thực hiện một bài nói giới thiệu sản phẩm, cách thức giải quyết những vấn đề cơ bản, cách thức tham gia các cuộc thảo luận nhỏ.v.v... Ngoài ra, học phần cũng giới thiệu và giúp sinh viên thực hành một số hiện tượng ngữ pháp Tiếng Anh cơ bản.

➤ *Tiếng Anh 2*

Tiếng Anh 2 giúp sinh viên tiếp tục làm quen với ngôn ngữ Anh văn trong môi trường thương mại. Học phần giới thiệu những tình huống thường gặp trong kinh doanh như giao tiếp trên điện thoại, giao tiếp trên bàn đàm phán, thực hiện một bài thuyết trình về công ty, bày tỏ ý kiến của bản thân về một vấn đề, thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội.v.v...Ngoài ra học phần còn giới thiệu một số yếu tố khác như ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp cơ bản trong tiếng Anh.

➤ *Tiếng Anh 3 (chuyên ngành)*

Học phần Tiếng Anh 3 (chuyên ngành) được xây dựng dựa trên cuốn Market Leader – Pre- Intermediate (old edition và new edition), gồm 5 bài (units), cung cấp nội dung kiến thức chủ yếu liên quan đến lĩnh vực Tiếng Anh chuyên ngành thương mại ví dụ như ‘lên kế hoạch công việc’, ‘quản lý nguồn nhân lực’, ‘những tiêu chí và điều kiện cũng như các kỹ năng, phẩm chất cần có cho những người quản lý trong việc giải quyết những xung đột trong nhân sự’, ‘marketing và sản phẩm’, v.v... Trong mỗi bài học hầu hết đều cung cấp cho sinh viên theo các mục: Khởi động, Nghe, Đọc, Từ vựng, Ngữ pháp và Bài tập thực hành với tiêu chí chính là phát triển 4 kỹ năng thực hành ngôn ngữ cho sinh viên. Hơn nữa, Học phần Tiếng Anh 3 còn cung cấp cho sinh viên lượng từ vựng đáng kể liên quan đến chuyên ngành kinh tế thương mại. Mục tiêu chính của học phần này đó là phục vụ tối đa mục tiêu giao tiếp trong lĩnh vực kinh doanh thương mại và hỗ trợ phát triển các kỹ năng khác cho sinh viên để ứng dụng tốt trong học tập, nghiên cứu và công việc sau này.

➤ **Toán cao cấp**

Học phần cung cấp một số kiến thức cơ bản về Đại số tuyến tính (véc tơ n-chiều và không gian tuyến tính, ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, dạng toàn phương) và về phần đầu của Toán Giải tích (số thực, hàm số một biến số, giới hạn, đạo hàm và vi phân).

➤ **Phương pháp thí nghiệm chăn nuôi**

Học phần phương pháp nghiên cứu khoa học là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong tất cả các chương trình đào tạo hệ chính quy các chuyên ngành. Học phần cung cấp các kiến thức, kỹ năng về phương pháp nghiên cứu khoa học, cách thức thiết kế nghiên cứu, cách thức sử dụng các phương pháp nghiên cứu, cách thức soạn thảo và thuyết trình kết quả nghiên cứu.

➤ **Tin học**

Đây là học phần phục vụ cho việc quản lý và sử dụng các kỹ năng cơ bản của máy tính để đáp ứng cho công việc, cũng như đáp ứng chuẩn đầu ra của trường. Học phần bao gồm các khối kiến thức đại cương về máy tính điện tử, về hệ điều hành (MS-Windows), hệ soạn thảo văn bản (Microsoft Word), trình chiếu văn bản (Powerpoint), bảng tính điện tử (Microsoft Excel) và mạng máy tính.

➤ **Xác suất và Thống kê**

Thống kê môn học cơ bản, vừa là môn học cơ sở, trang bị cho học viên kiến thức cơ bản về quá trình nghiên cứu thống kê – một công cụ sắc bén của nhận thức và quản lý. Học viên sẽ được giới thiệu bắt đầu từ đối tượng nghiên cứu, các khái niệm thường dùng trong thống kê đến các giai đoạn của một quá trình nghiên cứu thống kê đầy đủ: cách thức tiến hành, nội dung và Phương pháp thu nhập thông tin của điều tra thống kê, các Phương pháp trình bày và tổng hợp dữ liệu thống kê đã thu thập được, các Phương pháp phân tích dữ liệu để phục vụ mục đích nghiên cứu và dự báo thống kê các mức độ tương lai của hiện tượng. Nắm vững công cụ này người học sẽ có một kiến thức cơ bản để vận dụng vào từng lĩnh vực cụ thể của đời sống kinh tế, xã hội liên quan đến chuyên môn

2. Kiến thức giáo dục cơ sở ngành

➤ **Giải phẫu động vật học**

Học phần giới thiệu vị trí, hình thái, cấu tạo và chức năng của các cơ quan (bộ xương, hệ cơ, hệ tiêu hoá, hệ hô hấp, bộ máy tiết niệu – sinh dục, hệ tim mạch, hệ bạch huyết, các tuyến nội tiết, hệ thần kinh, cơ quan cảm giác) trong cơ thể các loại động vật nuôi như Trâu, Bò, Ngựa, Lợn, Chó, Mèo, Gia cầm.

Giải phẫu cục bộ vùng đầu, mặt (hố mắt, xoang miệng, xoang mũi), vùng ngực, vùng bụng và vùng chậu. Giải phẫu cục bộ chi trước và chi sau của vật nuôi.

➤ **Tổ chức học phôi thai**

Cấu tạo vi thể đại cương, chức năng chung của tế bào, biểu mô, tổ chức liên kết, tổ chức cơ, hệ thần kinh, hệ tạo huyết, hệ nội tiết, tiết niệu và hệ sinh dục. Các giai đoạn phát triển phôi thai gia súc, gia cầm.

Cấu tạo siêu vi thể và chức năng của tế bào động vật; Huyết học (các tế bào máu); tổ chức cơ; hệ mạch quản; các tuyến, bộ phận và tế bào nội tiết; các tuyến tiêu hoá; hệ tiết niệu sinh dục của vật nuôi.

➤ **Dược lý học thú y**

Khái niệm cơ bản trong dược lý học. Các quá trình dược động học, cơ chế tác dụng của thuốc. Thuốc tác dụng ưu tiên trên các hệ cơ quan của cơ thể (hệ thần kinh trung ương, hệ thần kinh thực vật, ngọn dây thần kinh cảm giác, hệ tim mạch, máu, hệ tiêu hoá, hệ hô hấp, tiết niệu và sinh dục). Thuốc tác dụng chuyển hoá, kích thích sinh trưởng. Thuốc chống vi trùng, ký sinh trùng.

➤ **Miễn dịch học thú y**

Khái niệm về miễn dịch, phân loại miễn dịch, miễn dịch không đặc hiệu của cơ thể, kháng nguyên và kháng thể dịch thể đặc hiệu, hệ thống miễn dịch, quá trình đáp ứng miễn dịch và điều hòa miễn dịch, phản ứng giữa kháng nguyên và kháng thể, miễn dịch nhiễm khuẩn và miễn dịch bệnh lý.

➤ **Vi sinh vật đại cương**

Giới thiệu hình thái, cấu tạo của các nhóm vi sinh vật, sinh lý học vi sinh vật, di truyền học vi khuẩn, đại cương về virus, ảnh hưởng của các yếu tố ngoại cảnh đến vi sinh vật và sự phân bố của vi sinh vật trong tự nhiên.

➤ **Độc chất học thú y**

Khái niệm cơ bản về độc chất. Phân loại độc chất. Các quá trình động học, cơ chế tác dụng của chất độc. Các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của chất độc. Chẩn đoán và điều trị ngộ độc. Chất độc vô cơ, hoá chất bảo vệ thực vật, thuốc thú y, độc tố nấm, chất độc có nguồn gốc thực vật, động vật. Kỹ thuật phân tích chất độc.

➤ **Đông dược học thú y**

Phần đại cương: Khái niệm cơ bản về dược liệu học: Định nghĩa, nguồn gốc, phân loại dược liệu. Các nguyên tắc thu hái, bảo quản, chế biến dược liệu để luôn chủ động nguồn thuốc trong phòng, trị bệnh. Các nhóm hoạt chất cơ bản có trong dược liệu, tác dụng dược lý và ứng dụng trong lâm sàng... Phần chuyên khoa: giới thiệu các cây thông dụng dùng trong điều trị bệnh về: Nhận dạng cây, bộ phận dùng, cách thu hái, thành phần

hoá học, hoạt chất chính, tác dụng dược lý và ứng dụng điều trị. Các nhóm dược liệu có nguồn gốc từ thực vật, động vật, khoáng chất dùng làm thuốc phòng, điều trị cho gia súc gia cầm. Nguyên lý, cơ sở khoa học sử dụng. Phân bố, phương pháp khai thác, bảo quản, chế biến, sử dụng dược liệu thú y.

➤ **Dược lý học lâm sàng**

Lịch sử phát triển môn học. Một số khái niệm trong dược lý học lâm sàng. Các nguyên lý sử dụng thuốc trong điều trị. Thông tin thuốc thú y. Sử dụng thuốc chống vi trùng, ký sinh trùng trong điều trị thú y. Sử dụng thuốc điều hoà, kích thích tăng trưởng trong chăn nuôi thú y.

➤ **Phúc lợi và tập tính động vật**

Học phần bao gồm các nội dung: (1) Các khái niệm cơ bản và nâng cao về Phúc lợi động vật, (2) Các yếu tố ảnh hưởng đến phúc lợi động vật nông nghiệp, các chỉ tiêu và phương pháp đánh giá mức độ đảm bảo quyền lợi động; (3) Phúc lợi động vật của động vật hoang dã, động vật cảnh, động vật trong vườn thú và động vật biểu diễn (4) Tương tác Con người – Động vật và vai trò của đảm bảo phúc lợi động vật trong giáo dục con người; (5) Thú y với phúc lợi động vật; (6) Đảm bảo phúc lợi động vật trong giảng dạy, nghiên cứu; (6) Các công ước, quy định quốc gia, quốc tế và các tổ chức liên quan đến phúc lợi động vật và (7) Tổ chức hoạt động, dự án liên quan đến phúc lợi động vật.

3. Kiến thức giáo dục chuyên ngành

➤ **Vi sinh vật học thú y**

Giới thiệu đặc tính sinh học của các loài vi sinh vật chủ yếu gây ra các bệnh truyền nhiễm cho vật nuôi, các phương pháp chẩn đoán và phòng trị bệnh. Nội dung gồm 3 phần: vi khuẩn gây bệnh; nấm gây bệnh và virus gây bệnh.

Giới thiệu đặc tính sinh học của các loài vi sinh vật chủ yếu gây ra các bệnh truyền nhiễm cho vật nuôi, các phương pháp chẩn đoán và phòng trị bệnh. Nội dung gồm 3 phần: vi khuẩn gây bệnh; nấm gây bệnh và virus gây bệnh.

➤ **Chẩn đoán bệnh thú y**

Khái niệm cơ bản về chẩn đoán. Phương pháp kiểm tra lâm sàng. Kiểm tra các cơ quan trong xoang ngực, xoang bụng. Kiểm tra hệ thống tuần hoàn, hô hấp, tiêu hoá, tiết niệu, thần kinh. Kỹ thuật xét nghiệm phi lâm sàng: máu, nước tiểu. Thực hành các phương pháp khám lâm sàng.

➤ **Bệnh lý học thú y**

Khái niệm cơ bản; tổn thương cơ bản chung cho nhiều quá trình bệnh lý như: những biến đổi cơ bản ở tế bào và mô, những tổn thương do rối loạn trao đổi chất (thoái hoá), tổn thương do rối loạn tuần hoàn cục bộ, viêm và tự sửa vết thương, sốt và bệnh lý miễn dịch.

Phần bệnh lý học chuyên khoa gồm: bệnh lý miễn dịch, rối loạn phát triển tổ chức, tổn thương do các nguyên nhân khác nhau gây nên như: virus, vi khuẩn, ký sinh trùng các loại và các chất độc hại. Bệnh lý học các cơ quan – hệ thống, gồm những tổn thương ở từng cơ quan bộ phận do nhiều nguyên nhân gây nên như: bệnh ở tuần hoàn, hệ hô hấp, hệ tiêu hoá, gan, hệ tiết niệu, nội tiết.

➤ **Nội khoa thú y**

Các nguyên lý điều trị học thú y. Bệnh ở các hệ thống: tim mạch, tiêu hoá, hô hấp. Thực hành các phương pháp đưa thuốc vào cơ thể, Điều trị bằng novocain (phong bế hạch thần kinh) và thực hành điều trị bệnh tim mạch, hô hấp và tiêu hoá. .

Bệnh ở hệ tiết niệu, thần kinh, hệ thống tạo máu, bệnh rối loạn trao đổi chất, bệnh nội tiết. Trúng độc và bệnh ở gia súc non. Thực hành điều trị bệnh hệ tiết niệu, thần kinh, hệ thống tạo máu. Gây trúng độc thực nghiệm cho vật nuôi một số chất độc hay gặp.

➤ **Sinh sản thú y**

Giới thiệu các bản chất sinh học của quá trình sinh sản gia súc. Sinh lý sinh dục đực, cái. Bản chất quá trình thụ tinh. Sinh lý quá trình chữa đẻ và tiết sữa. Kỹ thuật thụ tinh nhân tạo cho gia súc, gia cầm, Ứng dụng của kích dục tố trong chăn nuôi. Công nghệ cấy truyền phôi. Kỹ thuật điều khiển giới tính trong sinh sản.

Giới thiệu các bệnh chính về nguyên nhân, triệu chứng, phòng và điều trị các bệnh trong thời gian mang thai, trong thời gian đẻ, và sau đẻ của gia súc cái, hiện tượng rối loạn sinh sản, không sinh sản của gia súc.

➤ **Ký sinh trùng thú y**

Ký sinh trùng thú y 1 giúp cho sinh viên nắm vững những nguyên lý cơ bản về ký sinh trùng học như ký sinh trùng, ký chủ, con đường xâm nhập, tác hại và những tác động của ký sinh trùng đối với ký chủ. Sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản về căn bệnh, hình thái, vòng đời, dịch tễ, cơ chế sinh bệnh, triệu chứng bệnh tích, từ đó đề ra các phương pháp chẩn đoán và các biện pháp phòng trừ một số bệnh ký sinh trùng chủ yếu ký sinh ở trâu bò và lợn.

Sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản về căn bệnh, hình thái, vòng đời, dịch tễ, cơ chế sinh bệnh, triệu chứng bệnh tích, từ đó đề ra các phương pháp chẩn đoán và các biện pháp phòng trừ một số bệnh ký sinh trùng chủ yếu ký sinh ở dê, cừu, ngựa, gia cầm, chó mèo và các động vật khác. Những nguyên lý và kiến thức cơ bản của những bệnh truyền lây từ động vật sang người.

➤ **Ngoại khoa thú y**

Nghiên cứu các quá trình bệnh lý ngoại khoa chung: chấn thương, sốc, viêm, nhiễm trùng, hoại tử, hoại thư, loét, lở dỏ, vết thương, hernia, khối u và bệnh ở các cơ quan hệ thống: da, cơ, xương, khớp, mạch máu, mạch lâm ba, thần kinh, tiết niệu sinh dục. Từng bệnh tìm hiểu về nguyên nhân, cách sinh bệnh, triệu chứng, chẩn đoán và điều trị.

➤ **Kiểm nghiệm thú sản**

Kỹ thuật kiểm tra vệ sinh thú y động vật trước và sau khi giết mổ, sản phẩm động vật. Kiểm soát sát sinh và kiểm dịch động vật.

➤ **Bệnh truyền nhiễm thú y**

Giới thiệu về căn nguyên gây bệnh, đặc điểm dịch tễ học của bệnh. Các triệu chứng, bệnh tích đặc trưng, các biện pháp chẩn đoán và phòng trị các bệnh truyền nhiễm. Nội dung gồm 5 phần: Phòng chống bệnh truyền nhiễm; Bệnh truyền nhiễm chung giữa động vật và người; Bệnh truyền nhiễm của loài nhai lại; Bệnh truyền nhiễm của lợn và Bệnh truyền nhiễm của gia cầm.

Giới thiệu về căn nguyên gây bệnh, đặc điểm dịch tễ học của bệnh. Các triệu chứng, bệnh tích đặc trưng, các biện pháp chẩn đoán và phòng trị các bệnh truyền nhiễm. Nội dung gồm 4 phần: Bệnh truyền nhiễm chung giữa động vật và người; Bệnh truyền nhiễm

của loài nhai lại; Bệnh truyền nhiễm của lợn và Bệnh truyền nhiễm của gia cầm.

➤ **Dịch tễ học thú y**

Các nguyên lý cơ bản của dịch tễ học. Các phương pháp nghiên cứu dịch tễ học ứng dụng trong điều tra, phòng và khống chế dịch bệnh cho gia súc, gia cầm.

➤ **Bệnh chó, mèo**

Những phương pháp khám bệnh chung cho chó, mèo. Nguyên nhân, triệu chứng, cách chẩn đoán và điều trị một số bệnh thường gặp ở chó và mèo. Một số phẫu thuật thường sử dụng trong thực tế.

➤ **Châm cứu thú y**

Lý luận về y học cổ truyền phương đông Các huyệt vị châm cứu của ngựa, trâu, bò, lợn, gà, chó, mèo. Phương pháp điều trị bằng châm, cứu, điện châm, thủy châm và những kinh nghiệm điều trị bằng phương pháp châm cứu.

➤ **Luật thú y**

Các văn bản pháp lệnh thú y hiện hành qui định về nhiệm vụ, quyền hạn đối với các tổ chức, các cá nhân liên quan đến sản xuất, kinh doanh và quản lý trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

➤ **Vệ sinh thú y**

Các nguyên lý cơ bản về vệ sinh môi trường (không khí, nước, đất) ứng dụng trong chăn nuôi động vật, phòng chống ô nhiễm môi trường vì mục đích nâng cao năng suất chăn nuôi, chất lượng vệ sinh thực phẩm. Các nguyên tắc vệ sinh chuồng trại, vệ sinh chăn thả, vệ sinh chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh kiểm soát giết mổ. Kiểm dịch động vật.

Các nguyên tắc cơ bản và những quy định về chiến lược phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm. Vệ sinh nguyên liệu thức ăn, vệ sinh phòng bệnh do mất cân bằng dinh dưỡng trong khẩu phần. Vệ sinh vắt sữa. Vệ sinh vận chuyển. Quản lý và xử lý rác thải chăn nuôi, rác thải thú y.

➤ **Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật**

Thực phẩm có nguồn gốc động vật, sản xuất thực phẩm nguồn gốc động vật. Nguyên nhân gây ô nhiễm thực phẩm. Các bệnh có nguồn gốc từ thực phẩm ô nhiễm vi sinh vật, ký sinh trùng, hóa chất độc. Tồn dư hoá chất, kháng sinh và hóc mon trong thực phẩm có nguồn gốc động vật. Các biện pháp vệ sinh thú y chủ yếu áp dụng trong quá trình sản xuất, chế biến thực phẩm có nguồn gốc động vật. Kỹ thuật HACCP và Pháp lệnh Vệ sinh an toàn thực phẩm.

➤ **Bệnh học thủy sản**

Khái niệm và các nguyên lý về bệnh học thủy sản. Một số bệnh nguy hiểm trên các đối tượng nuôi quan trọng ở Việt Nam. Phương pháp nghiên cứu và chẩn đoán bệnh thủy sản. Quản lý sức khỏe động vật thủy sản. Thuốc và nguyên tắc dùng thuốc.

➤ **Bệnh động vật hoang dã**

Bệnh truyền nhiễm giữa động vật hoang dã và động vật nuôi; Chẩn đoán một số bệnh truyền nhiễm trên động vật hoang dã; Các chiến lược quản lý bệnh; Bệnh của động vật hoang dã; Một số bệnh thường gặp hiện nay trên động vật hoang dã (nghiên cứu các ca bệnh).

➤ **Thực tập chuyên ngành 1**

Sinh viên được tổ chức đi thực tế tại các cơ sở, các vùng chăn nuôi. Thực hành chẩn đoán, mổ khám và điều trị bệnh cho gia súc, gia cầm dưới sự hướng dẫn của giảng viên phụ trách và thú y cơ sở.

➤ **Thực tập chuyên ngành 2**

Ngoại khoá về pháp luật thú y (về kiểm dịch vận chuyển động vật, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y); một số vấn đề mới trong vệ sinh an toàn thực phẩm (phương pháp phân tích chất tồn dư, sáng kiến một sức khỏe, và vấn đề phúc lợi động vật trong vận chuyển và giết mổ); vai trò của các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực thú y; kinh nghiệm trong chẩn đoán, phòng và trị các bệnh truyền nhiễm thường gặp ở gia súc, gia cầm. Tham quan các phòng thí nghiệm nghiên cứu sản xuất thuốc & vaccine và chẩn đoán bệnh động vật; các cơ sở giết mổ và chế biến sản phẩm động vật; các phòng thí nghiệm kiểm tra vệ sinh thú y và kiểm dịch động vật.

➤ **Rèn nghề thú y**

Tiến hành điều trị cho gia súc người học cần biết các phương pháp tiếp cận, cố định cho các loại gia súc, cách kê đơn, ghi bệnh án cho gia súc, cách sử dụng các loại dụng cụ thú y và lập lịch tiêm phòng; Thăm khám cho gia súc là việc cần thiết để đưa ra chẩn đoán đầu tiên về bệnh của gia súc; Các thao tác điều trị cho gia súc như tiêm, truyền...; Thao tác phẫu thuật can thiệp các ca bệnh cụ thể cho gia súc. Học phần học trước: Chẩn đoán bệnh thú y, Bệnh nội khoa thú y, Bệnh ngoại khoa thú y

➤ **Khoá luận tốt nghiệp**

Sau khi kết thúc các học phần bắt buộc nói trên mỗi sinh viên phải thực tập tốt nghiệp theo hình thức sau: Thực hiện các đề tài nghiên cứu hoặc thực tập tốt nghiệp tại cơ sở sản xuất có hướng dẫn của giáo viên, có báo cáo thông qua bộ môn và bảo vệ trước hội đồng đánh giá báo cáo thực tập tốt nghiệp.

KT. HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG KHOA

Tiến sĩ NGUYỄN HÙNG NGUYỆT